

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN-PTNT

Tuyên Quang, ngày tháng 6 năm 2023

V/v đăng tải và xin ý kiến góp ý dự thảo
văn bản quy phạm pháp luật năm 2023

Kính gửi:

- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị xã hội;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BNN ngày 15/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về xây dựng, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật sản phẩm, dịch vụ công do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý; Thông tư số 04/2022/TT-BNN ngày 11/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025; Văn bản số 6708/BNN-KTHT ngày 07/10/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai tổ chức thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Văn bản số 2569/UBND-KT ngày 15/6/2023 của UBND tỉnh về việc đề xuất ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên cơ sở đề nghị của UBND huyện, thành phố về ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật một số cây, con đặc thù trên địa bàn tỉnh để thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, với tổng số 24 đối tượng cây/con, với 28 hình thức nuôi, trồng cụ thể: Lúa nếp Cái hoa vàng, Gấc, Gai xanh, Dưa lưới, Rau bò khai, Ớt cay, Rau rón, Cây ngưu bàng, Ngựa thương phẩm, Ngỗng thương phẩm, Vịt bầu thịt, Vịt bầu sinh sản, Cua xen lúa, Ốc ruộng, Ba ba, Nhím thương phẩm, Nhím sinh sản, Dúi sinh sản, Dúi thịt, Cây hương, Cây mốc sinh sản, Cây mốc thịt, Hươu lấy nhung, Don sinh sản, Rau hoi, Cây tre mai dây, Giang lấy lá, Sơn lấy nhựa.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã giao nhiệm vụ cho các đơn vị chuyên môn (Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản, Chi cục Kiểm lâm) tổ chức nghiên cứu, tham mưu, đề xuất. Quá trình soạn thảo, các đơn vị đã khảo sát cơ sở, nghiên cứu tài liệu từ Sổ tay khuyến nông, cảm

nang trong chăn nuôi và trồng trọt, kết quả thực hiện các mô hình, đề tài, dự án trên địa bàn tỉnh và một số tỉnh bạn, tham khảo định mức kinh tế - kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi của tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Điện Biên, Trà Vinh, Quảng Nam... làm cơ sở để xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi đặc thù, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh. Tuy nhiên, quá trình nghiên cứu xây dựng, còn một số cây trồng, vật nuôi theo đề nghị của các huyện, thành phố chưa xây dựng được định mức kinh tế - kỹ thuật, lý do: Chưa có đề tài, dự án, cẩm nang, tài liệu hướng dẫn có liên quan hoặc kết quả nghiên cứu, đánh giá từ thực tiễn.

Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi đặc thù trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và trân trọng đề nghị:

1. Các cơ quan, đơn vị “tại mục kính gửi” tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, ý kiến tham gia bằng văn bản gửi Sở Nông nghiệp và PTNT trước ngày **28/6/2023** để hoàn thiện hồ sơ trình Sở Tư pháp thẩm định theo quy định.

2. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông: Đăng tải dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của tỉnh ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi đặc thù trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, mục góp ý dự thảo văn bản để lấy ý kiến nhân dân trong 30 ngày; tổng hợp ý kiến đóng góp của nhân dân trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT để hoàn thiện trình UBND tỉnh.

(Dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định và dự thảo Báo cáo đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan được đăng tải trên Website của Sở Nông nghiệp và PTNT tại địa chỉ <http://snntuyenquang.gov.vn/> và được gửi qua hòm thư điện tử hoặc hệ thống quản lý văn bản điều hành của các cơ quan, đơn vị).

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trân trọng đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các Chi cục: Kiểm lâm, Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản (T/hợp; tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia);
- Chi cục PTNT (T/hợp);
- Văn phòng Sở (đăng tải trên Trang TTĐT của Sở);
- Lưu: VT, PTNT. (Lam).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Xuân Hùng

Số: /2023/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi đặc thù
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật ngày 25/1/2013;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BNN ngày 15/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về xây dựng, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật sản phẩm, dịch vụ công do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý; Thông tư số 04/2022/TT-BNN ngày 11/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong

lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tuyên Quang tại Tờ trình số/TTr-SNN ngày/7/2023 về việc đề nghị ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi đặc thù trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi đặc thù trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan áp dụng để thực hiện việc tính toán, xây dựng, kiểm tra đánh giá thực hiện các nội dung, hoạt động phát triển sản xuất trồng trọt, chăn nuôi; các hoạt động khuyến nông địa phương; xác định đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên quan đến một số cây trồng, vật nuôi đặc thù trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Định mức kinh tế - kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi đặc thù

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật một số cây trồng đặc thù được quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Quyết định này, gồm 07 đối tượng cây trồng: Lúa nếp cái hoa vàng, Gấc, Gai xanh, Dưa lưới, Rau bở khai, Ớt cay, Su su.

2. Định mức kinh tế - kỹ thuật một số vật nuôi đặc thù được quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định này, gồm 07 đối tượng vật nuôi: Con Ngựa, con Ngỗng, con Nhím bờm, con Dúi mốc, con Cây, con Hươu sao, con Don.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2023.

2. Trường hợp các văn bản quy định dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Đối với định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chưa quy định tại Quyết định này thì các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân áp dụng theo các định mức kinh tế - kỹ thuật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành.

4. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có sự thay đổi, bổ sung về danh mục, định mức kinh tế - kỹ thuật thì Sở Nông nghiệp và Phát triển tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như điều 5;
- PCVP UBND tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- Trưởng phòng KT;
- Chuyên viên NLN;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN